



Thứ.....ngày.....tháng.....năm.....

TUẦN 3

Phần I: Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Các chữ số thuộc lớp triệu trong số 50 215 327 là:

- A. 5; 0 B. 50 C. 5; 0; 2 D. 5; 2

Câu 2: Số 321 000 215 đọc là:

- A. Ba trăm hai mươi một triệu không nghìn hai trăm mười năm
B. Ba trăm hai mươi một triệu hai trăm mười lăm
C. Ba trăm hai mươi một triệu không nghìn hai trăm mười lăm
D. Ba trăm hai mươi một triệu không trăm nghìn hai trăm mười lăm

Câu 3: Trong các dãy số dưới đây, dãy số tự nhiên là:

- A. 0; 1; 2; 3; 4; 5. C. 0; 1; 2; 3; 4; 5; ...
B. 1; 2; 3; 4; 5; ... D. 0; 2; 4; 6; 8; 10; 12; 14...

Câu 4: Số liền sau của số 6069 là:

- A. 6070 B. 6071 C. 6067 D. 7001

Câu 5: Trong các số dưới đây, chữ số 6 có giá trị lớn nhất ở số:

- A. 17 620 B. 376 902 000 C. 47 260 D. 62 315 800

Câu 6: Tìm tất cả các số tự nhiên X, biết X là số có 2 chữ số và $X > 95$. Vậy X là:

- A. 95; 96; 97; 98; 99 C. 96; 97; 98; 99; 100
B. 96; 97; 98; 99 D. 96

Phần II. Trình bày chi tiết các bài toán sau:

Bài 1: Ghi cách đọc các số sau:

12 000 015:.....

315 015 005:.....

23 000 412 000:.....

15 246 002 415:.....

Bài 2: Viết các số, biết số đó gồm:

- a) 7 chục triệu, 4 nghìn, 4 trăm, 2 đơn vị:
b) 5 tỉ, 6 trăm, 7 đơn vị:
c) 4 trăm triệu, 7 triệu, 2 trăm, 5 chục:

Bài 3: Viết tiếp 3 số vào mỗi dãy số sau:

- a) 686; 687; 688; 689;;;
b) 482 785; 482 790; 482 795;;;
c) 1; 4; 9; 16;;;

Bài 4: Từ các chữ số: 0; 7; 9 hãy viết tất cả các số có ba chữ số khác nhau.

Các số lập được là:.....

.....

Tổng của số lớn nhất và số nhỏ nhất trong các số vừa lập được là:

.....

Bài 5: Tìm tất cả các số tự nhiên có 6 chữ số mà tổng của 6 chữ số đó bằng 2.

Bài giải

.....
.....

Sắp xếp các số vừa lập được theo thứ tự tăng dần:

.....

Bài 6: Bạn An viết hai số tự nhiên A và B. Biết rằng nếu ở số A, ta thay chữ số 3 ở hàng triệu thành chữ số 5 và thay chữ số 8 ở hàng chục nghìn thành chữ số 4 thì được số B. Hỏi số tự nhiên nào lớn hơn và lớn hơn bao nhiêu đơn vị?

.....

.....

.....

.....

.....